

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2026/HS-ST
Ngày: 10-02-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Long;

2. Ông Trần Văn Chon;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Chung Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng Sơn O, sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079091037886, cấp ngày 14/02/2022 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968, bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 và 01 người con sinh năm 2024; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/8/2025 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 15/8/2025, Công an xã N mời Nguyễn Hoàng Sơn O về trụ sở Công an xã tiến hành test nhanh chất ma túy, kết quả dương tính với ma túy tổng hợp. Qua làm việc, O khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn H1 tại nhà của O vào ngày 12/8/2025. Công an xã N tiến hành mời Nguyễn Văn H1 về làm việc, H1 thừa nhận có sử dụng ma túy chung với O vào ngày 12/8/2025, kết quả test nhanh ma túy đối với H1 là dương tính với ma túy tổng hợp.

Để có ma túy sử dụng O liên lạc với H2 (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội hỏi mua ma túy. O sử dụng số điện thoại 0972627533 gọi vào số điện thoại 0587916619 gặp H2 để thỏa thuận mua ma túy. H2 cung cấp cho O tài khoản ngân hàng S số 060265022130 tên Nguyễn Vinh Q và yêu cầu O chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản này, sau khi chuyển tiền xong thì H2 hướng dẫn O đến khu vực đường kênh thuộc ấp X, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh để nhặt gói ma túy mà H2 đã để sẵn. O đã mua ma túy của H2 được 04 lần, khoảng 01 tuần mua 01 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng. 03 lần đầu O mua ma túy về sử dụng một mình, lần thứ 04 vào ngày 12/8/2025, O mua ma túy về sử dụng cùng với Nguyễn Văn H1, cụ thể:

Vào khoảng 17 giờ ngày 12/8/2025, O sử dụng điện thoại số thuê bao 0972627533 gọi vào số thuê bao 0587916619 gặp H2 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H2 đồng ý và nói O chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng S số 060265022130 tên Nguyễn Vinh Q, O đồng ý và điều khiển xe đạp đi đến cửa hàng điện thoại di động P (Địa chỉ: số D đường N, ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) để thuê chuyển số tiền 300.000 đồng cho H2. Sau khi chuyển tiền xong, O gọi điện thoại cho H2 thông báo là đã chuyển tiền mua ma túy, H2 hướng dẫn O đi đến đường kênh thuộc ấp X, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh để nhặt gói ma túy mà H2 đã để sẵn. O điều khiển xe đạp đi đến địa điểm mà H2 hướng dẫn nhặt gói ma túy rồi đi về nhà tại ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, O vào phòng chứa đồ trong nhà lấy gói ma túy mua của H2 cho hết chất ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy dùng quạt gas đốt nóng để hút, lúc này Nguyễn Văn H1 (là anh ruột của O) đến chơi, O rủ H1 cùng sử dụng ma túy, H1 đồng ý. O và H1 thay phiên nhau hút ma túy mỗi người hút khoảng 04 hơi thì nghỉ. Trong bộ dụng cụ vẫn còn ma túy O cất giấu trong phòng chứa đồ cho đến ngày 15/8/2025 bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. Đây cũng là lần đầu tiên H1 sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với H1 và O, kết quả: H1 dương tính với C3 (MET); O dương tính với C2 + C3.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H1 tại ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàng Sơn O tại ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai thủy tinh có nắp nhựa gắn ống hút, ống thủy tinh chứa tinh thể; 01 quạt gas, 01 xe đạp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1611 màu đen.

Theo Kết luận giám định số 3293/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng K1 - Công an Thành phố H: Tinh thể trong ống thủy tinh có khối lượng 0,0261 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 3480/25 có chữ ký của cán bộ điều tra và giám định viên; 01 quạt gas; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 xe đạp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1611 màu đen, số Imei 1: 350077082068119, số Imei 2: 50077082068127.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKSKV8 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Nguyễn Hoàng Sơn O về tội “Tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 12/8/2025, Nguyễn Hoàng Sơn O đã có hành vi cung cấp địa điểm, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cùng sử dụng ma túy với Nguyễn Văn H1. Hành vi của Nguyễn Hoàng Sơn O đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 12/8/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O đã có hành vi cung cấp địa điểm, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cùng sử dụng ma túy với Nguyễn Văn H1. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện

mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu lợi gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1611 màu đen, Imei: 350077082068119 thu của bị cáo O, bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 gói niêm phong số vụ 3480/25 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 quạt ga, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe đạp thu của bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với chất ma túy trong ống thủy tinh có khối lượng 0,0261 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine do bị cáo sử dụng ngày 12/8/2025 cùng Nguyễn Văn H1 nhưng chưa hết, chưa đủ định lượng theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý bị cáo O về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Đối với đối tượng tên H2 là người bán ma túy cho O do không xác định được lai lịch, không triệu tập làm việc được. Khi nào làm việc được, có căn cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Văn H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, qua xác minh H1 chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy nên Công an xã N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 16/8/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập hồ sơ đưa đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Vinh Q là người đứng tên tài khoản ngân hàng S số 06026502213, hiện không có mặt tại địa phương nên chưa triệu tập làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật, tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy gồm:

- 01 gói niêm phong số vụ 3480/25 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 quẹt ga; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 xe đạp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1611 màu đen, Imei: 350077082068119.

Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 255/PNK ngày 27/10/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Sơn O phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Bị cáo; Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Thanh Thà